

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán

**Dự án: Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát
phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến – Đề Gi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3917/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi - Mỹ Thành;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến – Đề Gi;

Căn cứ Quyết định số 4236/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến – Đề Gi;

Căn cứ Quyết định số 4644/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Khu tái định cư

thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến – Đề Gi;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán chuẩn bị lập TKBVTC-DT dự án Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến – Đề Gi;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 91/SXD-HTKTTĐ ngày 30/3/2020, đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 258/SCT-QLNL ngày 09/3/2020 và đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Văn bản số 145/TTr-BGPMB ngày 11/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán dự án Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi, với nội dung chính như sau:

1. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

2. Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

3. Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.

4. Địa điểm xây dựng: Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Tạo quỹ đất để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Đường ven biển (ĐT639) đoạn Cát Tiến - Đề Gi và các dự án lân cận; đồng thời phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

6. Quy mô đầu tư

a. San nền

- Diện tích san nền: $S=15.496,18 \text{ m}^2$ (Gồm các lô: ĐƠ-01; ĐƠ-02; ĐƠ-03; ĐƠ-04; CX1; CX2; KT), cao độ san nền theo cao độ không chế tại các vị trí nút giao thông theo quy hoạch chi tiết được duyệt và thấp hơn 20cm so với cao độ hoàn thiện mép vỉa hè, chiều cao đắp trung bình 0,6m. Hệ số đầm chặt yêu cầu $K=0,90$.

- Phần mái taluy phía Bắc (giáp suối Cầu Sau) gia cố mái taluy bằng tấm bê tông M200 dày 8cm, bên dưới trải vải địa kỹ thuật 12kM. Phần khung giằng BTCT M300 đá 1x2, bước khung 11.65m (gồm 2 khoang). Phần mái taluy còn lại trồng cỏ bản địa gia cố bảo vệ mái taluy.

b. Hệ thống giao thông

- Xây dựng các tuyến đường giao thông (ĐS1; ĐS2; ĐS3; đường Gom) có lộ giới từ 14,0m đến 16,0m. Cao độ tim đường bám theo cao độ không chế quy hoạch được duyệt.

- Tổng chiều dài $L=663,02\text{m}$. Tốc độ thiết kế $V=40\text{km/h}$ đối với tuyến chính và $V=20\text{km/h}$ đối với đường nội bộ, tải trọng trục $P=10\text{T}$, độ dốc ngang mặt đường $i=2\%$, độ dốc ngang vỉa hè $=1,5\%$.

- Kết cấu mặt đường đối với đường trục chính (ĐS1):

- + Lớp bê tông xi măng B22,5 (M300) dày 25cm;
- + Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax25 dày 18cm;
- + Lớp cấp phối đồi đầm chặt K98 dày 50cm;
- + Nền đường K95.
- Kết cấu mặt đường đối với đường nội bộ (ĐS2; ĐS3; đường Gom):
- + Lớp bê tông xi măng B22,5 (M300) dày 22cm;
- + Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax25 dày 18cm;
- + Nền đường K95.
- Vía hè: Đắp bằng cấp phối đồi đầm chặt K=0,95.
- Bó vỉa bằng bê tông đá 1x2, B20 (M250) đổ tại chỗ.

c. Hệ thống thoát nước mưa

- Hệ thống thoát nước mưa bố trí đi riêng với hệ thống thoát nước thải sinh hoạt.

- Hệ thống thoát nước được bố trí đi dọc trên vỉa hè các tuyến đường, sử dụng cống BTCT đường kính từ D600 đến D1000. Hướng thoát nước về phía Bắc, ra suối hiện trạng.

- Bố trí rãnh hờ thu nước B=0,4m phía sau dãy ĐÔ-04 tiếp giáp với khu dân cư hiện trạng để thu nước tránh ngập úng giữa 2 dãy nhà quy hoạch và hiện hữu.

- Hố ga bằng bê tông đá 2x4, B15 (M200), nắp đan bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250).

d. Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt

- Nước thải thu gom từ các giếng thăm chảy về bể xử lý sơ bộ đặt ở phía Bắc của dự án. Vật liệu bằng ống HDPE đường kính D300 và D150.

- Hố ga thăm bê tông đá 1x2, B20 (M250); hố đầu nối hộ gia đình bằng bê tông đá 1x2, B15 (M200).

- Bể xử lý sơ bộ nước thải: kích thước (BxLxH: 8,05x8,05x4,62)m chia làm 03 ngăn. Kết cấu bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300).

e. Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC

- Hệ thống mạng lưới đường ống phân phối cho chữa cháy và cấp cho sinh hoạt là ống HDPE D110 và HDPE D63. Các đoạn ống đi qua đường được lồng bảo vệ bằng ống lồng STK DN150x4,78mm và ống lồng STK DN100x4,0mm.

- Lắp đặt 04 trụ cứu hỏa.

g. Hệ thống cấp điện và chiếu sáng

- Xây dựng mới đường dây 22kV, đường dây 0,4kV, đường dây chiếu sáng đi nổi và 01 trạm biến áp 3 pha 250kVA-22/0,4kV để cấp điện phục vụ sinh hoạt và chiếu sáng cho Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát gồm:

+ Đường dây 22kV đi nổi với tổng chiều dài tuyến 96m, dây dẫn loại cáp nhôm lõi thép cách điện XLPE 12,7/24kV - AC95mm² và các vật liệu điện

chuyên dụng kèm theo.

+ Đường dây 0,4kV đi nối với tổng chiều dài tuyến 700m, dây dẫn loại cáp nhôm bọc vện xoắn LV-ABC 4x95mm² - 0,6/1kV và các phụ kiện cáp vện xoắn đồng bộ kèm theo.

+ Đường dây chiếu sáng đi nối với tổng chiều dài tuyến 700m, dây dẫn cáp nhôm bọc vện xoắn LV ABC 4x25mm² - 0,6/1kV và các phụ kiện cáp vện xoắn đồng bộ. Đèn chiếu sáng sử dụng loại đèn led 90W-220V.

+ 01 trạm biến áp 250kVA-22/0,4kV, có kết cấu kiểu hở không tường rào bao che, lắp trên 02 cột bê tông ly tâm ghép.

7. Tiêu chuẩn áp dụng cho các hạng mục công trình: Theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

8. Giá trị tổng dự toán: 16.694.831.000 đồng (Mười sáu tỷ, sáu trăm chín mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi một nghìn đồng). Trong đó:

- Dự toán gói thầu thi công xây dựng : 12.717.262.000 đồng;
- Chi phí Quản lý dự án : 291.231.000 đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng : 991.335.000 đồng;
- Chi phí khác : 616.023.000 đồng;
- Chi phí dự phòng của dự án : 2.078.980.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách nhà nước (nguồn bồi thường, GPMB phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi).

10. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành. Trong đó lưu ý kiểm tra tính toán điều chỉnh lại kết cấu các tuyến đường nội bộ phù hợp với công năng, tránh lãng phí trong đầu tư xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K19 (M.14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng